TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày 05/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG – TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Dung

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lê Văn Lợi

Ông Vũ Huy Ngọc

- Thư ký Toà án phiên toà: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên toà*:**

Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 05/2/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 17/11/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Bắc H**,** sinh năm 1958 tại huyện Đ, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: Số 7 ngách 33 ngõ 356 đường K, phường Đ, Quận H, Thành Phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H và bà: Vũ Thị Thanh T; vợ: Nguyễn Thị L; có 01 con sinh 1989; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-*Người bị hại:* Anh Bùi Văn D, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:*

Ông Bùi Văn T, sinh năm 1973 (bố đẻ của anh D) - có mặt

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa

(Văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 12 năm 2017).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Bùi Thị Trà M, sinh năm 1998

2. Ông Bùi Văn N, sinh năm 1976

3. Bà Lê Thị H, sinh năm 1976 - vắng mặt

Đều cư trú : Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của chị M và ông N:*

Bà Lê Thị H, sinh năm 1977 (mẹ đẻ của chị M và vợ của ông N) - có mặt

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

(Văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 12 năm 2017).

4. UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của UBND xã Q, huyện Q:*

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1971 - vắng mặt

Cán bộ văn hóa xã hội UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

(Văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 12 năm 2017)

- *Người làm chứng*: Anh Đới Xuân H, sinh 1981- (vắng mặt)

Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1981- (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6h30’ ngày 31/7/2017 Nguyễn Bắc H sinh năm 1958 ở P96A2, Đỗ L, Tập thể xí nghiệp D, phường H, Quận Đ, Thành Phố Hà Nội (có GPLX hạng B2) điều khiển xe ô tô 5 chỗ BKS 30E – 956.84 của mình đi từ Hà Nội vào Nghệ An. Đến 10h30’ cùng ngày chạy tới km 347+550 QL1A thuộc địa phận thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa (hướng Bắc Nam) là đoạn đường vòng cong bên trái, mặt đường nhựa tương đối bằng phẳng, tim đường có giải phân cách cứng cố định phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 9m50 được chia thành 2 làn xe cơ giới và một làn xe thô sơ được phân chia bằng vạch sơn kẻ đường. Nguyễn Bắc H điều khiển xe chạy tốc độ 70-75km/h (theo lời khai của H) ở làn xe cơ giới giáp với làn xe thô sơ, do chạy tốc độ nhanh, không làm chủ tay lái nên H điều khiển xe từ làn đường xe cơ giới lấn sang làn đường xe thô sơ lao lên lề đường bên phải chiều đi đâm vào anh Bùi Văn N, chị Bùi Thị Trà My S (con gái anh N), anh Bùi Văn D (cháu ruột anh Ng) đều ở thôn N, xã Q, huyện Q, khi đó đang bốc thanh gỗ lên xe kiết nan ở rìa đường bên phải phía Tây QL1A và mặt ngoài bên trái xe kiết nan, sau đó xe ô tô tiếp tục đâm vào cọc biển báo của UBND xã Q và tường nhà chị Lê Thị H sinh năm 1976 ở thôn N, xã Q, huyện Q rồi dừng lại. (BL: 115-119; 173-174; 178-181)

Hậu quả:

Anh Bùi Văn D chết tại chỗ, chị Bùi Thị Trà M bị thương được đưa đi cấp cứu đến 20h30’cùng ngày chết.

Anh Bùi Văn N bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 20/10/2017 ổn định ra viện.(BL: 159)

Sau khi anh Bùi Văn D chết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định nguyên nhân chết đối với anh D. Tại kết luận giám định số 1733/GĐPY-PC54 ngày 02/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: các vết xây xước da, rách da, bầm tím tụ máu tại vùng: Mặt, ngực, mạn sườn trái, bụng, thắt lưng hai bên, bẹn phải, bộ phận sinh dục, hai chân. Gãy kín cung bên xương sườn số 8,9,10 bên trái. Gãy Xương mu. Dập tinh hoàn. Gãy kín1/3 dưới, 1/3 giữa xương đùi phải. Bầm dập, tụ máu tổ chức dưới da cơ vùng đùi phải, kheo chân phải. Nguyên nhân chết: đa chấn thương. (BL: 106-107)

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là khu vực giao nhau, ngã ba đi làng Ng, xã Q, huyện Q rộng 19m đổ bê tông và QL1A đoạn km 347+ 550 QL1A địa phận thuộc thôn N, xã Quảng T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, là đường nhựa, có dải phân cách cứng ở giữa, phân chia đường thành hai chiều Bắc- Nam riêng biệt. Chiều đường nhựa bên phải hướng Bắc- Nam là đoạn đường vòng cong bên trái. Hai bên đường là khu vực dân cư. Tại hiện trường để lại: (BL: 81-83)

- Vết cà xước (đánh số1) có kích thước 45 x 3,5 cm nằm trên lề đường bê tông, chiều hướng vết Bắc- Nam, điểm xuất phát của vết cách mét đường nhựa phía Tây QL1A là 70cm.

- Vết cà xước mặt đường bê tông (đánh số 2) có kích thước 25x5 cm, vết có chiều Bắc- Nam, điểm xuất phát vết số 2 cách điểm xuất phát vết số 1 là 80cm (hai vết gần như song song nhau).

- Vết cà xước (đánh số 3) dài 35cm, vết có chiều Bắc- Nam, điểm xuất phát vết số 3 cách mép đường nhựa phía tây QL1A là 2m20, điểm kết thúc của vết số 3 cách mép nhựa phía tây QL1A là 2m0. Đo từ điểm xuất phát vết số 3 đến điểm xuất phát vết số 1 là 8m95.

- Xe kéo tự chế lật ngửa phần đáy xe (đánh số 4), đo từ trục bánh xe hai bên cách mép nhựa phía tây QL1A lần lượt là 4m50 và 5m20. Đo từ trục bên trái (tính theo phần kéo) của xe kéo tự chế đến điểm kết thúc của vết cà số 3 là 5m70, đến điểm xuất phát vết cà số 1 là 14m70.

- Xe ô tô 30E-956.84 (đánh số 5) đỗ trên mép nhựa phía tây QL1A, đầu xe chếch hướng Tây Nam, đuôi xe hướng Đông Bắc, trục sau bên phải của xe ô tô cách mép nhựa phía tây QL1A là 30cm. Trục trước bên phải của xe ô tô cách mép nhựa phía tây QL1A là 2m50 và cách trục bên phải xe kéo tự chế là 3m0.

- Vết máu (đánh số 6) nằm tại vị trí trước đầu xe bên phải của xe ô tô có kích thước 30x40 cm. Tâm vết máu cách trục trước bên phải của xe ô tô là 1m70 và cách mép nhựa phía tây QL1A là 3m30.

- Vị trí nhà bị đổ (đánh số 7) tường bao, phần tường đổ có kích thước 3m50x 3m50, cao 2m50. Đầu phía bắc của tường nhà đổ cách mép đường nhựa phía tây QL1A là 2m70, đầu phía nam của khu vực tường nhà bị đổ cách mép nhựa phía tây QL1A là 3m80.

- Đo song song với mặt đường QL1A từ điểm xuất phát vết cà số 1 về phía bắc điểm mép phía nam đường vào công sở xã Q, huyện Q được 9m20.

- Vị trí cột biển báo chỉ dẫn giao thông (đánh số 8). Hướng đi vào chùa thuộc xã Q, huyện Q.

Ngày 01/8/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định xác định cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô BKS 30E- 956.84 với xe kiết nan và với anh Bùi Văn N, anh Bùi Văn D, chị Bùi Thị Trà M. Xác định điểm va chạm đầu tiên, chiều hướng va chạm trên phương tiện và người. Tại kết luận giám định số 1745/PC54 ngày 22/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: (BL:82-87; 94-99; 102-103; 155)

1. Va chạm giữa xe ô tô BKS 30E- 956.84 và Bùi Trà M, Bùi Văn N, Bùi Văn D.

- Dấu vết tại mặt trước Ba Đờ Xốc trước cách thành xe bên trái 23cm và mặt trước góc bên trái kính chắn gió trước xe ô tô BKS 30E- 956.84 do va chạm với người tạo nên.

- Toàn bộ phần bên phải Ba đờ xốc trước, cụm đèn pha và xi nhan trước bên phải; góc trước bên phải nắp ca pô xe ô tô BKS 30E- 956.84 do va chạm với người và tường tại khu vực hiện trường tạo nên.

- Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô BKS 30E- 956.84 có hướng chuyển động từ Thanh Hóa đi Nghệ An.

2. Va chạm giữa xe ô tô BKS 30E- 956.84 và xe kiết nan (xe tự chế).

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước Ba đờ xốc trước đến mặt trước ốp nhựa mặt nạ đầu xe và biển kiểm soát cách thành xe bên phải 72cm xe ô tô BKS 30E- 956.84 với mặt ngoài các thanh bên trái thùng xe cách đầu mút sau (thành sau) 40cm xe kiết nan.

- Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS 30E- 956.84 có hướng chuyển động từ phải qua trái so với xe kiết nan.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà số 1, 2 thuộc phần đường theo hướng từ Thanh Hóa đi Nghệ An.

Đối với chị Bùi Thị Trà M sau khi chết Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định nguyên nhân chết đối với chị Trà M. Nhưng gia đình nạn nhân kiên quyết từ chối không cho giải phẫu, chỉ cho khám nghiệm xem xét dấu vết bên ngoài. Tại kết luận giám định số 1781/GĐPY-PC54 ngày 02/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Các vết xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Mặt, ngực, lưng, hông trái, vai trái, tay phải, hai chân. Nguyên nhân chết: Không đủ cơ sở kết luận. (BL: 104)

Ngày 05/9/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương tiếp tục trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định trên hồ sơ để xác định nguyên nhân chết đối với Bùi Thị Trà M. Tại kết luận giám định số 2008 ngày 06/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết: Không đủ cơ sở kết luận (BL: 105)

Ngày 30 /10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương trưng cầu giám định thương tích xếp hạng thương tật cho anh Bùi Văn N. Nhưng ngày 02/11/2017 anh N có đơn từ chối giám định thương tật và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Bắc H. (BL: 162; 164).

Ngày 28/8/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đã định giá hai biển chỉ dẫn của UBND xã Q trị giá 4.500.000đ; Ngôi nhà mái bằng kích thước (5x4) m của gia đình chị Lê Thị H xây dựng từ năm 1997, tường bị nứt đã hết khấu hao nên đến thời điểm định giá giá trị còn 0 đồng. Ngày 29/8/2017 Nguyễn Bắc H đã tự thỏa thuận với chị Lê Thị H bồi thường thiệt hại cho bức tường nhà bị đổ với số tiền 20.000.000đ và thỏa thuận bồi thường cọc biển báo cho UBND xã Q, huyện Q (Đại diện theo ủy quyền chị Nguyễn Thị L – Cán bộ văn hóa xã) với số tiền là 4.500.000đ. Chị H và chị L đã nhận đủ tiền, không có ý kiến gì khác về phần dân sự. (BL: 123-124)

Quá trình điều tra ngày 02/11/2017, Nguyễn Bắc H tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần với gia đình nạn nhân Bùi Văn D tổng số tiền bồi thường là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng)*;* bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần với gia đình nạn nhân Bùi Thị Trà M tổng số tiền bồi thường là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Bùi Văn N tổng số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Các bên đã nhận đủ tiền, không yêu cầu và đề nghị gì thêm. Đại diện gia đình nạn nhân Bùi Văn D và Bùi Thị Trà M có đơn đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Bắc H.(BL: 132; 133; 147; 148; 163)

Đối với xe ô tô BKS 30E- 956.84 sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định. (BL: 197)

Quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân tai nạn do Nguyễn Bắc H điều khiển xe ô tô lấn làn đường bên phải lao lên vỉa hè đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ Việt Nam. Gây thiệt hại làm chết 02 người và 01 người bị thương. Tuy nhiên quá trình điều tra chỉ xác định được nguyên nhân chết đối với Bùi Văn D, còn Bùi Thị Trà M không xác định được nguyên nhân chết và anh Bùi Văn N từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Cáo trạng số: 67/CT-VKS ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Bắc H về tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ " theo qui định tại

khoản 1 Điều 202 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 60 BLHS - Xử phạt: Nguyễn Bắc H từ 30 tháng đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, các đại diện gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại và không có đề nghị gì, vì vậy không xem xét.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ. Ngày 31/7/2017 bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 30E- 956.84 đi trên đường quốc lộ 1A xuất phát từ Hà Nội đi Nghệ An. Đến 10h30’ cùng ngày xe ô tô do bị cáo điều khiển đi đến km 347+ 550 thuộc địa phận thôn Ng, xã Q, huyện Q (hướng Bắc – Nam. Do không làm chủ tốc độ, xe lấn sang làn đường xe thô sơ rồi lao lên lề đường bên phải chiều đi đâm vào anh Bùi Văn N, chị Bùi Thị Trà M, anh Bùi Văn D khi đó đang bốc thanh gỗ lên xe kiết nan ở rìa đường bên phải phía Tây QL1A và mặt ngoài bên trái xe kiết nan. sau đó đâm vào cọc biển báo của UBND xã Q và tường nhà chị Lê Thị H sinh năm 1976 ở thôn N, xã Q, huyện Q. Hậu quả: làm anh D chết tại chỗ do đa chấn thương. Chị Bùi Thị Trà M và anh Bùi Văn N bị thương, sau đó chị Trà M chết.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp bên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; Kết luận giám định dấu vết trên các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông; lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Theo qui định tại khoản 1 Điều 202 bộ luật Hình sự 1999 qui định: " *Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm*

năm". Tại khoản 3 Điều 155 BLTTHS 2003, Điều 206 Bộ luật TTHS năm 2015 qui định: "*Bắt buộc phải trưng cầu giám định khi cần xác định nguyên nhân chết người, tính chất thương tích, mức độ tổn hại sức khỏe hoặc khả năng lao động*". Hành vi điều khiển xe ô tô lấn làn đường bên phải lao lên vỉa hè đâm vào anh D, chị M, anh N, hậu quả xảy ra: anh Bùi Văn D, chị Bùi Thị Trà M chết nhưng chỉ giám định được nguyên nhân chết đối với một người là anh Bùi Văn D. Đối với chị M kết luận giám định: không đủ cơ sở xác định nguyên nhân chết; Anh Bùi Văn N bị thương tích nhưng từ chối giám định. Về thiệt hại tài sản tường nhà và cọc biển báo xác định trị giá theo Hội đồng định giá tài sản huyện Q: tường nhà trị giá 0 đồng, cọc biển báo trị giá 4.500.000 đồng. Do vậy hành vi phạm tội của Nguyễn Bắc H đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 202 BLHS như quyết định truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo so với điều khoản tương ứng của BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không có lợi hơn cho bị cáo nên áp dụng qui định BLHS năm 1999 để xét xử bị cáo

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Nguyên nhân vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe không làm chủ được tốc độ mất lái nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe cho người khác và mất trật tự an toàn giao thông , do đó cần phải được xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

+ Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

+ Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngay sau tại nạn xảy ra bị cáo và gia đình có trách nhiệm bồi thường toàn bộ theo thỏa thuận cho đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại, gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (tình tiết qui định tại điểm p, b khoản 1 Điều 46 BLHS). Trong giai đoạn điều tra đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn đề miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội, là người lao động lương thiện, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, hiện bị cáo bị bênh xơ gan đang trong quá trình điều trị (có bệnh án) (các tình tiết qui định tại khoản 2 Điều 46 BLHS) giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

Xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát , giáo dục của chính quyền nơi cư trú cũng đủ sức giáo dục cải tạo đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 202 Bộ luật Hình sự qui định "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một đến năm năm". Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, ngày 02/11/2017 bị cáo tự thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần cho đại diện hợp pháp của người bị hại (anh Bùi Văn D) với tổng số tiền là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng)*;* bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần cho đại diện hợp pháp gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Trà M tổng số tiền là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Bùi Văn N tổng số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Bồi thường cho gia đình chị Lê Thị H thiệt hại bức tường nhà bị đổ với số tiền 20.000.000đ; Bồi thường cọc biển báo cho UBND xã Q, huyện Q số tiền là 4.500.000đ. Các bên đã nhận đủ tiền, không yêu cầu và đề nghị gì thêm.Việc thoả thuận giải quyết dân sự giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Bắc H phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ "*.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60; Điều 36 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Bắc H 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đ, Quận H, Thành Phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo điều khiển xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận về bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại (anh Bùi Văn D) tổng số tiền là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng); bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị Trà M tổng số tiền là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng) và bồi thường cho anh Bùi Văn N tổng số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng). Bồi thường cho gia đình chị Lê Thị H bức tường nhà bị đổ với số tiền 20.000.000đ; bồi thường cọc biển báo cho

UBND xã Q, huyện Q số tiền là 4.500.000đ. Đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận đủ tiền trước khi xét xử sơ thẩm.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I, Điểm b Tiểu mục 1.3 Mục 1 phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS 2015. Bị cáo (Nguyễn Bắc H), đại diện hợp pháp của người bị hại (ông Bùi Văn T, bà Lê Thị H), đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Bùi Văn N, bà Lê Thị H) có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt (bà Lê Thị H, UBND xã Q) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Dung

Nơi nhận:
- VKS huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ./.